

Đình Làng

--- Không Rõ ---

Đình làng là ngôi nhà công cộng của làng quê thời xưa, là nơi tụ họp sinh hoạt văn hóa, tinh thần của già, trẻ, gái, trai, cũng là nơi thờ một vị thần của làng gọi là Thành Hoàng. Đình làng Việt Nam có kiến trúc độc đáo, đậm nét dân tộc. Cùng với cây đa, bến nước, đình làng là biểu tượng của làng xã Việt Nam.

Bất kỳ làng quê nào ở Việt Nam cũng có một ngôi đình. Đình là ngôi nhà công cộng của làng quê thời xưa, dùng làm nơi thờ Thành Hoàng - một vị thần của làng (thường là các nhân vật lịch sử có công với nước hoặc những người có công dựng làng phát triển sản xuất) và họp việc làng. Đó là một nhà to, cao rộng nhất trong làng được dựng bằng những cột lim tròn to thẳng tắp đặt trên những hòn đá tảng lớn. Vì, kèo, xà ngang, xà dọc của đình cũng làm toàn bằng gỗ lim. Đình có tường xây bằng gạch, cũng có khi không xây tường. Mái đình lợp ngói mũi hài, bốn góc có bốn đầu đao cong vút lên như hình cái đuôi con chim phượng uốn cong. Trên nóc đình là hai con rồng chầu mặt trăng (Lưỡng long chầu nguyệt). Mái đình như ôm ấp cả làng quê thân yêu.

Sân đình được lát gạch Bát Tràng. Trước đình có hai cột đồng trụ cao vút, trên đỉnh được tạc hình con nghê lúc nào cũng như nhe răng cười.

Trong đình, gian giữa có hương án để thờ một vị thần của làng gọi là Thành Hoàng. Một chiếc trống cái cũng được đặt trong đình để đánh vang lên theo nhịp ngũ liên thúc giục dân làng về đình tụ họp bàn tính công việc của làng, của nước.

Vào những ngày lễ, tết, dân trong làng đến đình thắp hương tế lễ nhộn nhịp, cầu mong Thành Hoàng và trời đất giúp cho mưa thuận gió hòa, cây cối, làm ăn thuận tiện và có nhiều phúc lành.

Ngôi đình làng đã là nhân chứng, chứng kiến biết bao sự thăng trầm của lịch sử dân tộc và làng quê.

Trước và ngay cả bây giờ, vào mùa xuân, sân đình đã trở thành một sân khấu nghệ thuật. Đó là những ngày mở Hội đình - một nét đẹp của làng quê Việt Nam. Già, trẻ, gái, trai trong những ngày

hội ăn mặc những bộ quần áo đẹp nhất tụ tập ở ngoài đình, quanh đình xem hát chèo, hát tuồng, xiếc, dân ca, dân vũ... Hội đình trở thành hội diễn ca múa nhạc dân gian. Giữa cảnh trí thiên nhiên khoáng đạt, ấm áp và thân thuộc ấy, dân làng còn được xem đấu vật, chọi gà, đánh đu, kéo co, thi thổi cơm,... có đủ mọi trò vui chơi của dân tộc được diễn ra ở sân đình. Sân đình đầy ắp tiếng nói, tiếng cười trong những ngày hội, là trung tâm sinh hoạt văn hóa của cộng đồng làng. Xung quanh ngôi đình, thường có những cây đa cổ thụ vẫy gọi chim về làm tổ, ríu rít âm thanh. Bóng đa râm mát che rợp một khoảng sân đình. Trai gái trong làng buổi trưa hè, đi làm về, ngồi bên gốc đa lấy mũ, nón làm quạt xua đuổi mệt nhọc và mồ hôi đi. Cây đa như một biểu tượng thiêng liêng của một sức sống vững bền che chở cho dân làng đã gắn bó với ngôi đình:

"Cây đa rụng lá đầy đình
 Bao nhiêu lá rụng thương mình bấy nhiêu"

(Ca dao)

Bên đình có giếng nước rộng, sâu, lúc nào nước cũng trong vắt để các cô gái làng xinh đẹp đến soi gương làm duyên.

Trước đình cũng có một hồ nước trồng sen hương thơm ngào ngạt. Ai trong đời, chả một lần, ở cái tuổi ấu thơ ra đó, lấy lá sen làm nón che đầu, bứt ngó sen bẻ tơ vương...

Đình làng còn là nơi trai thanh, gái lịch ngày xưa hẹn hò tình duyên lứa đôi nồng thắm, tình tứ:

- "Hôm qua tát nước đầu đình
 Bỏ quên cái áo trên cành hoa sen..."

- "Qua đình ngả nón trông đình
 Đình bao nhiêu ngói, thương mình bấy nhiêu"

(Ca dao)

Thế mới biết, ngôi đình làng thể hiện tinh thần cộng đồng, tình yêu thiên nhiên, tình yêu nghệ thuật, lòng sùng bái anh hùng, ý hướng trữ tình, là chứng tích tâm hồn và nhân chứng lịch sử đã gắn bó mật thiết với đời sống và tinh thần của con người.

Ngôi đình làng Việt Nam rất cổ kính, trang nghiêm, một công trình kiến trúc văn hóa xinh đẹp, mang tính dân tộc, ẩn mình sau những lũy tre xanh mướt là một tác phẩm nghệ thuật của con người hòa nhập trong làng quê êm ả, thanh bình, mộng mơ như là một biểu tượng cô đọng nhất của làng xã Việt Nam là vậy.